



*Vui lòng lưu ý nếu Quý phụ huynh thanh toán toàn bộ phí vào đầu năm học sẽ tiết kiệm được khoảng 15% phí so với hình thức đóng theo kỳ.

*Please bear in mind that if you pay your annual fees in one single installment at the beginning of the year, you will save around 15% of your total fees of the semesters.

1. DỊCH VỤ ĂN UỐNG - MEAL FEE

(VND)

Gói dịch vụ Meal packages	Khối lớp/Grade	Học kỳ 1 Semester 1 Fee	Học kỳ 2 Semester 2 Fee	Phí cả năm * Whole Year
Gói ăn trưa và 2 bữa phụ sáng, chiều Combo lunch +2 snacks	Khối Mẫu giáo - Kindergarten	14.000.000	13.600.000	24.000.000
	Khối Tiểu học - Elementary	15.800.000	15.400.000	27.100.000
	Khối Trung học Cơ sở - Middle School	17.900.000	17.500.000	30.800.000
	Khối Trung học Phổ thông - High School	19.200.000	18.800.000	33.100.000
Ăn sáng Breakfast (Không áp dụng cho học sinh sử dụng dịch vụ xe buýt/Not applicable for bus users).	Khối Mẫu giáo - Kindergarten	6.000.000	5.900.000	10.300.000
	Khối Tiểu học - Elementary	6.000.000	5.900.000	10.400.000
	Khối Trung học Cơ sở - Middle School	7.600.000	7.400.000	13.100.000
	Khối Trung học Phổ thông - High School	8.200.000	8.000.000	14.100.000

2. DỊCH VỤ ĐƯA ĐÓN - BUS FEE

(VND)

Nhà trường cung cấp dịch vụ đưa đón học sinh tại một số quận với các mức phí tương ứng. Phí xe buýt được tính dựa vào điểm đón quy định, địa chỉ của mỗi cơ sở và thời gian đưa đón đối với lộ trình được lựa chọn.

The School offers bus service for selected districts with an according fee. Please note that bus fees are calculated based on the specific location and address of each campus, the travelling time for the selected routine, and driving distance.

EMASI NAM LONG

(VND)

Khu vực Zone	Quận, Huyện District	Lộ trình Distance	Học kỳ 1 Semester 1 Fee	Học kỳ 2 Semester 2 Fee	Phí theo năm * Annual Fee
1	Q.7	< 3 km	15.200.000	14.800.000	26.100.000
2	Bình Chánh, Nhà Bè, Q.4	< 10 km	17.400.000	17.100.000	30.000.000
3	Q.1	< 10 km	19.700.000	19.200.000	33.800.000
4	Q.3, Q.5, Q.10	< 10 km	21.800.000	21.300.000	37.500.000
5	Lộ trình dưới 15Km	< 15 km	22.700.000	22.200.000	39.100.000

EMASI VẠN PHÚC

(VND)

Khu vực Zone	Quận, Huyện District	Lộ trình Distance	Học kỳ 1 Semester 1 Fee	Học kỳ 2 Semester 2 Fee	Phí theo năm * Annual Fee
1	Lộ trình dưới 3Km	< 3 km	15.200.000	14.800.000	26.100.000
2	Thủ Đức, Bình Thạnh, Gò Vấp	< 7 km	18.300.000	17.900.000	31.500.000
3	Q.9, Q.2, Phú Nhuận	< 10 km	20.600.000	20.100.000	35.400.000
4	Bình Dương	< 15 km	22.700.000	22.200.000	39.100.000

Đối với các gia đình có từ hai con trở lên đang theo học tại trường EMASI và sử dụng dịch vụ đưa đón bằng xe buýt, Nhà trường sẽ giảm 20% phí xe buýt cho bé thứ hai trở đi.

We offer a 20% discount on bus fee to the second child and any subsequent children in the same family.

**Lưu ý – Tổng ưu đãi đối với dịch vụ đưa đón không quá 20%. Note that total discount for bus service should not exceed 20%.

Nhà trường ưu tiên cho những học sinh đăng ký dịch vụ đưa đón hai chiều và thanh toán phí dịch vụ theo năm. Dịch vụ đưa đón một chiều chỉ được áp dụng nếu xe buýt vẫn còn ghế trống. Mức phí một chiều khi đó bằng 75% phí hai chiều.

Seats are prioritized for students on the school bus who registered for round trip and pay annually. The school can only offer one-way trip if seats are still available. The one-way trip bus fee in this case is of 75% of the round-way trip.

3. CÂU LẠC BỘ NGOẠI KHÓA & DÃ NGOẠI - EXTRA-CURRICULAR-ACTIVITIES & TRIPS

(VND)

Chương trình câu lạc bộ ngoại khóa (CLB) của Nhà trường rất phong phú và có thể khác nhau vào mỗi năm/học kỳ. Nhà trường sẽ gửi thông tin về các CLB ngoại khóa có thu phí vào đầu năm học và đầu mỗi học kỳ. Phụ huynh có nhu cầu đăng ký cho con tham gia các CLB này sẽ đóng phí cho từng CLB đăng ký trước khi học sinh tham gia CLB.

The School's extra-curricular activities (ECAs) are very diverse and can vary from year to year/semester to semester. Detailed information on paid ECAs will be sent to Parent at the beginning of each school year/semester. Parents will need to complete payment for paid ECAs if they register for their child(ren).

Trong năm học, Nhà trường có tổ chức một số chuyến dã ngoại không thu phí và có thu phí. Đối với các chuyến dã ngoại có thu phí (trong ngày và nhiều ngày), Phụ huynh cần đóng phí tham gia dã ngoại nếu Học sinh có tham gia.

During the school year, the school provides free and paid field trips. For paid trips (day and residential trips), Parents will have to pay the fee if their child(ren) participate.

4. DỊCH VỤ NGOÀI GIỜ - AFTER SCHOOL SERVICES

(VND)

Phí dịch vụ ngoài giờ từ thứ Hai - thứ Sáu hàng tuần theo lịch niên học:

Daily after school service from Monday - Friday as of the school calendar:

Giờ đón / Pick - up time	16:30 - 18:00	18:00 - 19:00
Mẫu Giáo (Kindergarten):	300.000VND	700.000VND
Tiểu học và Trung học (Elementary, Middle & High School):	100.000VND	500.000VND

5. PHÍ CHƯƠNG TRÌNH BỔ TRỢ TIẾNG ANH - ENGLISH AS AN ADDITIONAL LANGUAGE (EAL)

(VND)

Học sinh có nguyện vọng ghi danh vào học trường EMASI cần làm bài kiểm tra năng lực tại thời điểm xét tuyển. Trường hợp Học sinh không đạt điều kiện xét tuyển trình độ tiếng Anh, Học sinh có thể được chỉ định theo học Lớp Bổ trợ tiếng Anh có thu phí theo các cấp độ như sau:

All students who wish to enroll to EMASI need to undertake the school admissions tests as part of our Admission and Evaluation processes. Student who fails to meet the school English entry requirement may be asked to take the EAL support course as determined by the School; an extra fee is payable and the level of support is determined by the school in line with the three tiers listed below:

Cấp độ/Tier	Học phí Bổ trợ Tiếng Anh nguyên năm/Annual EAL fee (VND)
1	5 - 7 tiết mỗi tuần/lessons per week
	51.800.000
2	3 - 5 tiết mỗi tuần/lessons per week
	37.000.000
3	lên đến/up to 3 tiết mỗi tuần/lessons per week
	27.750.000

Phí Bổ trợ tiếng Anh cần phải được thanh toán một lần ngay khi bắt đầu tham gia Chương trình Bổ trợ tiếng Anh. Học sinh được kiểm tra trình độ vào cuối mỗi học kỳ để đánh giá lại nhu cầu bổ sung tiếng Anh. Trường hợp Học sinh hoàn thành chương trình sớm hơn, Nhà trường sẽ hoàn lại học phí Bổ trợ tiếng Anh của những ngày học còn lại của năm học. Đối với các trường hợp học sinh nhập học muộn, phí Bổ trợ tiếng Anh sẽ được tính theo tỷ lệ phí nguyên năm chia đều cho ngày và áp dụng cho tổng số ngày học còn lại của năm.

The EAL fee needs to be paid in full on the first entrance into the program. EAL students are assessed each term to re-evaluate their support needs. In case they graduate from the EAL program before the end of the school year, the refund in such case is pro-rated based on the number of days remaining in the school year. For late enrollment, the EAL fee will be pro-rated base on the annual EAL fee for the remaining days of the academic year.

6. HOÀN PHÍ - REFUND OF FEES

Trường hợp Học sinh ngưng sử dụng dịch vụ ăn uống và/hoặc dịch vụ đưa đón, Phụ huynh vui lòng thông báo tới văn phòng trường trong thời gian sớm nhất và tiền dịch vụ đã thanh toán sẽ được hoàn lại theo tháng tính từ tháng sau khi học sinh ngưng sử dụng dịch vụ.

In case of cancellation, please notify the school office as soon as possible and paid meal and/or bus fees will be refunded pro-rata on monthly basis starting on the following month of cancellation.

Nhà trường sẽ không hoàn lại phí của các CLB hay các chuyến dã ngoại có thu phí nếu Học sinh quyết định không tiếp tục hoặc không tham gia sau khi đã thanh toán. Chỉ trừ trường hợp Học sinh ngưng học tại trường, Nhà trường sẽ hoàn lại toàn bộ hoặc một phần phí CLB và phí dã ngoại chưa thanh toán dựa theo ngày ngưng học của Học sinh.

Paid ECAs and trips will not be refunded if Student decides not to continue participating. Unless the Student withdraws from the school, the unused ECAs and/or paid trips will be refunded fully or partially based on the date of withdrawal.